

BÀI 23: GIẢI TOÁN CÓ LỜI VĂN (tt)

I. MỤC TIÊU:

- Giúp học sinh củng cố kỹ năng giải toán và trình bày bài giải bài toán có lời văn. Tìm hiểu bài toán (Bài toán đã cho biết những gì? Bài toán đòi hỏi phải tìm gì?). Giải bài toán (thực hiện phép tính để tìm điều chưa biết nêu trong câu hỏi – trình bày bài giải).

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- Sử dụng các tranh vẽ trong SGK

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Ổn định

- Hát – chuẩn bị đồ dùng học tập

2. Kiểm tra bài cũ:

- Gọi học sinh đếm các số từ 60 → 80. Từ 80 → 100
- Hỏi các số liền trước, liền sau của: 53, 69, 81, 99
- Xếp các số: 32, 45, 29, 70, 82, tăng dần, giảm dần
- 3 học sinh lên bảng - Cả lớp làm vào bảng con
- Nhận xét bài cũ – KTCB bài mới

3. Bài mới:

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
	Hoạt động 1: Giới thiệu bài Mt: Học sinh nắm tên bài, biết cách giải và trình bày bài toán - Giáo viên giới thiệu bài và ghi đầu bài - Hướng dẫn học sinh tìm hiểu bài toán - Giáo viên hỏi: + Bài toán cho biết gì? + Bài toán hỏi gì? - Cho học sinh tự nêu bài giải	- 3 em đọc lại đầu bài - 1 em đọc đề: Nhà An có 9 con gà, Mẹ đem bán 3 con gà. Hỏi nhà An còn lại mấy con gà? - Học sinh trả lời. Giáo viên ghi tóm tắt

- Nếu học sinh không giải được thì giáo viên gợi ý - Muốn biết nhà An còn mấy con gà thì em làm thế nào? Đặt phép tính gì? Đặt lời giải ra sao? - 1 em học sinh giỏi lên bảng giải - Giáo viên hỏi: Bài toán thường có mấy phần? - Bài giải gồm có mấy phần? - Giáo viên cho học sinh nhận xét trên bảng bài toán và bài giải để khẳng định lại Hoạt động 2: Thực hành Mt: Học tự đọc bài toán, ghi số vào tóm tắt và giải được bài toán - Cho học sinh mở SGK + Bài 1: Tóm tắt - Có: 8 con chim - Bay đi: 2 con chim - Còn: ... con chim? + Bài 2: Tóm tắt - Có: 8 quả bóng - Bay đi: 3 quả bóng - Còn: ... quả bóng? + Bài 3: Cho học sinh lên bảng giải bài toán + Bài 4: Cho học sinh lên bảng giải bài toán	đề lên bảng. - 2 em đọc lại đề qua tóm tắt - Học sinh giải: Số con gà nhà An còn là: $9 - 3 = 6 \text{ (con)}$ Đáp số: 6 con - 2 phần, phần cho biết và phần phải đi tìm. - 3 phần: lời giải, phép tính, đáp số - Học sinh tự đọc bài toán và tự giải Bài giải: Số con chim còn lại là: $8 - 2 = 6 \text{ (con)}$ Đáp số: 6 con - Học sinh tự đọc bài toán ghi tóm tắt và tự giải Bài giải: Số quả bóng còn lại là: $8 - 3 = 5 \text{ (quả bóng)}$ Đáp số: 5 quả bóng - 3 học sinh lên bảng - Cả lớp nhận xét, sửa sai - 3 học sinh lên bảng - Cả lớp nhận xét, sửa sai.
--	--

4. Cũng cố dặn dò:

- Giáo viên nhận xét tiết học. Tuyên dương học sinh làm bài tốt

- Yêu cầu học sinh về làm các bài tập trong vở ô li
- Làm các bài tập trong vở bài tập toán
- Chuẩn bị bài hôm sau: Luyện tập

5. Rút kinh nghiệm